**TUẦN 18**: **CHỦ ĐỀ SỐ TỰ NHIÊN**

**Bài 38: ÔN TẬP HỌC KÌ 1 (Tiết 10)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- HS thực hiện được việc tái hiện các kiến thức, kĩ năng đã học; nhận biết tính hệ thống của một số kiến thức đã học

- Vận dụng giải quyết các vấn đề đơn giản của thực tế cuộc sống liên quan đến nội dung thuộc ba mạch kiến thức

- HS có cơ hội phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học; giao tiếp toán học; sử dụng công cụ, phương tiện học toán; giải quyết các vấn đề toán học; mô hình hóa toán học

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Biết tự giác học tập, làm bài tập và các nhiệm vụ được giao.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Tham gia tốt và sáng tạo trong trò chơi, hoạt động vận dụng vào thực tiễn.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trung thực: Có thái độ trung thực trong học tập Toán.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**- Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học. + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.- Cách tiến hành: |
| - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Đố bạn” để khởi động:+ Chuẩn bị: viên kẹo+ Tiến hành chơi: các bạn trong nhóm cùng nhau hát bài “Tập tầm vong”, một bạn đố, các bạn còn lại đoán xem viên kẹo nằm ở tay nào. Ai đoán đúng nhiều nhất thì thắng cuộc.- GV Nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia chơi trò chơi- HS lắng nghe. |
| **2. Hoạt động Luyện tập****-** Mục tiêu: Kiểm đếm được số lượng và ghi lại kết quả. Đọc và mô tả được các số liệu ở dạng biểu đồ cột**-** Cách tiến hành: |
| Bài 1: - GV tổ chức trò chơi “Đố bạn que nào dài hơn”+ Chuẩn bị: 2 que cùng loại; một que dài, một que ngắn+ Tiến hành chơi:  \* Một bạn cầm que, ba bạn còn lại dự đoán que dài hơn bằng cách chỉ vào que mình dự đoán. \* Sau khi bạn giữ que bật các ngón tay che que, bạn nào đoán đúng thì vẽ 1 vạch vào bảng con. \* Đổi bạn, giữ que và tiến hành như trên \* Cuộc chơi dừng lại khi mỗi bạn giữ que 3 lần \* Kiểm đếm xem bạn nào đoán đúng nhiều nhất thì thắng cuộc- GV nhận xét, tuyên dươngBài 2: - HS đọc yêu cầu bài và nhận biết việc cần làm- Yêu cầu HS thực hiện theo nhóm đôi- Thảo luận: + Biểu đồ nói về cái gì?+ Có bao nhiêu bạn+ Số giờ các bạn chơi nhìn vào đâu?- GV nhận xét, tuyên dương | - HS tham gia trò chơi- HS lắng nghe- HS đọc yêu cầu- HS thực hiện+ Số giờ chơi trò chơi điện tử của một nhóm bạn trong một tuần+ 5 bạn+ Cột số bên trái- HS trình bày kết quả, giải thích cách trả lời:+ a) Sơn: 4 giờ; Tú: 2 giờ; Tuấn: 5 giờ; Nga: 1 giờ; Nhã: 3 giờ+ b) Thời gian chơi của Tuấn nhiều nhất, Nga ít nhấtc) (4+2+5+1+3):5=3, trung bình mỗi bạn chơi 3 giờ trong một tuầnd) Có 2 bạn chơi nhiều hơn 3 giờ trong một tuần- HS lắng nghe |
| **3. Vận dụng trải nghiệm.**- Mục tiêu:+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.- Cách tiến hành: |
| - Yêu cầu HS đọc văn bản để nhận biết các thông tin- GV hỏi HS:+ Năm nay em bao nhiêu tuổi?+ Mỗi tuần em chỉ nên chơi trò chơi điện tử mấy giờ?+ Điều đó mang lại lợi ích gì cho việc vận động và kết quả học tập?+ Nếu chơi trò chơi điện tử nhiều hơn 2 giờ mỗi tuần thì tác hại là gì?- Nhận xét, tuyên dương- Về nhà, bàn bạc với người thân về việc đặt thời gian biểu cho các hoạt động giải trí+ Liệt kê các hoạt động giải trí sẽ tham gia+ Dự định khoảng thời gian cho mỗi hoạt động+ Đặt thời gian biểu cụ thể theo các ngày trong tuần và thời điểm bắt đầu, thời điểm kết thúc của mỗi hoạt động | HS trả lời- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.- HS lắng nghe và thực hiện |
|  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

**TUẦN 18**: **CHỦ ĐỀ: SỐ TỰ NHIÊN**

**Bài 39: THỰC HÀNH VÀ TRẢI NGHIỆM (3 Tiết )**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

* + HS ôn tập: hai đường thẳng song song, hai đường thẳng vuông góc.
	+ Vận dụng vẽ cây nêu ngày Tết.

\_ HS có cơ hội phát triển các năng lực giao tiếp toán học; sử dụng công cụ, phương tiện học toán; mô hình hoá toán học và phẩm chất yêu nước.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Biết tự giác học tập, làm bài tập và các nhiệm vụ được giao.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Tham gia tốt và sáng tạo trong trò chơi, hoạt động vận dụng vào thực tiễn.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trung thực: Có thái độ trung thực trong học tập Toán.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

- GV và HS: Giấy trắng không có dòng kẻ, thước thẳng, ê-ke, bút chì, bút màu.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**- Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học. + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.- Cách tiến hành: |
| - GV có thể cho HS chơi “Tôi bảo” để kiểm tra dụng cụ học tập của các em.Câu 1: “Tôi bảo” “Tôi bảo”!!Câu 2: Tôi bảo các em đưa thước lênCâu 3: Tiếp tục trò chơi với các dụng cụ khác- GV Nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia chơi trò chơiĐáp án câu 1: Bảo gì ? Bảo gì?Đáp án câu 2: Các em cùng đưa thước: Thước đây! Thước đây!- HS lắng nghe. |
| **2. Hoạt động Luyện tập****-** Mục tiêu: Ôn lại cách dùng ê-ke để nhận biết hai đường thẳng vuông góc, hai đường thẳng song song.**-** Cách tiến hành: |
| - Cho HS làm việc theo tổ- Một vài HS chia sẻ trước lớp- Nhận xét, kết luận | - Mỗi tổ họp lại chia sẻ cách dùng ê-ke để nhận biết hai đường thẳng vuông góc, hai đường thẳng song song.- Một vài HS chia sẻ trước lớp- Nhận xét, góp ý |
| **3. Vận dụng trải nghiệm.**- Mục tiêu:+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.- Cách tiến hành: |
| **Hoạt động 1.** – HS cùng nhau **tìm hiểu**, **nhận biết** bốn yêu cầu của bài và hoạt động nhómBước 1: Sử dụng thước thẳng vẽ 1 đường thẳng (a) phía cuối trang giấy.Bước 2: Sử dụng ê-ke vẽ một đường thẳng (b) ở giữa trang giấy và vuông góc với đường thẳng (a).Bước 3: Vẽ đường thẳng (c) song song với đường thẳng (b).b caBước 4: Vẽ hai đường thẳng (d, e) vuông góc với đường thẳng (b) và đường thẳng (g) song song với đường thẳng (b)Bước 5: Vẽ hai đường chéo (như hình vẽ), dùng gôm xoá hết các chữ và những nét vẽ thừa.Bước 6: Vẽ thêm các chi tiết và tô màu.**Hoạt động 2.**- GV tổ chức cho HS trưng bày tác phẩm của mình theo tổ (mỗi tổ/góc lớp)- GV có thể vận dụng phương pháp góc tổ chức cho HS xem tranh vẽ của các bạn và bình chọn: bức tranh có nét vẽ thẳng, vẽ các đường thẳng vuông góc và song song đúng, tô màu đẹp, các chi tiết trang trí thêm đẹp giúp bức vẽ sinh động hơn.- GV tổng kết.- Nhận xét, tuyên dương | - Đọc yêu cầu- HS hoạt động theo nhóm bốnab cdega Cây nêu ngày Tết- HS trưng bày tác phẩm của mình theo tổ- HS đi tham quan tác phẩm của các bạn- Nhận xét và bình chọn sản phẩm đẹp nhất- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
|  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

## Tài liệu được chia sẻ bởi Website VnTeach.Com

## https://www.vnteach.com

## Một sản phẩm của cộng đồng facebook Thư Viện VnTeach.Com

## https://www.facebook.com/groups/vnteach/

## https://www.facebook.com/groups/thuvienvnteach/